TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm - Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 127/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Quang D, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1997 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: A T, phường P, Quận A T Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Hồng H; Con bà: Phạm Thị N; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/02/2021 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 (mười lăm) tháng, đến ngày 01/3/2022 đã chấp hành xong; Nhân thân: Ngày 23/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 15/4/2020 đã chấp hành xong hình phạt (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2023 (có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Tấn P, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1991 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 402/01 đường H, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phòng 201, số A đường số G, khu dân cư T, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Tấn P1; Con bà: Trần Tô H1; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 12/8/2009 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) tháng 04 (bốn) ngày tù về tội "Cố ý gây thương tích" (đã chấp hành xong bản án); Ngày 30/9/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", đến ngày 12/6/2012 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 17/9/2018, bị Công an xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy Nhị X về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 759/QĐ-UBND, ngày 17/9/2018 của Ủy ban nhân dân xã B, B. Đến ngày 13/12/2018, Cơ sở cai nghiện ma túy Nhị X đã bàn giao người nghiện ma túy Lê Tấn P cho Công an xã B, huyện B theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Ủy ban nhân dân xã B, B về việc hủy Quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội N1 để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc. Ngày 21/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 13/3/2021 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2023 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Trần Quang M, sinh năm 1966; Nơi cư trú: B N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Lê Nguyễn Minh Q, sinh năm 1992; Nơi cư trú: B N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Lê Kiến T, số căn cước công dân: 0790800003415; Nơi cư trú: D20/530 ấp D, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/4/2023, tại trước địa chỉ số I T, Phường E, Quận E, Tổ Công tác về ma túy Công an Q1 trên đường tuần tra, phát hiện Lê Tấn P điều khiển xe mô tô biển số 59N2-81455 chở Huỳnh Quang D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong túi quần bên trái của D có một khẩu trang y tế bên trong 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, D và P khai là ma túy tổng hợp loại "đá", D và P đang trên đường đi bán cho khách nên Tổ công tác đưa D và P cùng vật chứng về trụ sở Công an Q1, Quận E lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Lê Tấn P tại Phòng 201 khách sạn "A L", số A đường số G, khu dân cư T, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và thu giữ 01 balô vải màu xám, xanh bên trong có 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và cũng

trong balô có 01 cờ lê số 8, 03 cây đoản kim loại, đồng thời cũng phát hiện trong phòng 201 có 01 chai nhựa có nắp đậy màu vàng trên nắp được khoét hai lỗ tròn (01 lỗ có gắn ống hút nhựa tròn).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Lê Tấn P và Huỳnh Quang D khai nhận: P với D là đối tượng nghiện ma túy, quen biết từ khoảng tháng 7 năm 2022. Khoảng 12 giờ ngày 25/4/2023 D và P cùng đến thuê phòng 201 khách sạn "A Lợi" số A đường số G, khu dân cư T, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh để thuê ở. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, D rủ P cùng nhau mua bán ma túy kiếm tiền tiêu xài thì P đồng ý. D cùng P dùng điện thoại lên trang mạng xã hội tìm người mua ma túy để bán. Cả hai liên hệ với thanh niên có tên F là "Kem" (không rõ lai lịch). "Kem" hỏi mua hộp 10 ma túy loại khay để bán lại cho nam thanh niên tên T1 (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0936405479, P và D báo giá 8.000.000 đồng thì "Kem" đồng ý. P và D hứa sẽ cho "Kem" 1.000.000 đồng tiền công sau khi bán ma túy xong. "Kem" hẹn điểm mua bán ma túy cho khách mua tại trước nhà hàng H4, số G T, Quận E. D, P đồng ý. Khoảng 14 giờ 10 cùng ngày, P điều khiển xe môtô hiệu Honda Air Blade có gắn biển số 59N2- 81455 đến khu vực ngã tư L, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để mua khoảng hơn "hộp năm" ma túy loại đá với giá 2.000.000 đồng của thanh niên tên "Phi" (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0396565531. Phi giao 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá (tinh thể không màu) cho P, P cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đưa tiền cho P2. Mua được ma túy P về lại phòng khách sạn và đưa số ma túy vừa mua cho D. D bỏ ma túy vào trong khẩu trang y tế và cất giấu vào bên trong túi quần phía trước bên trái của D đang mặc rồi P điều khiển xe mô tô có gắn biển số: 59N2 – 814.55 chở D đến điểm hẹn số G T, Quận E để bán ma túy cho khách mua. Khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, P chở D đến trước số nhà I T, Phường E, Quận E thì bị Lực lượng Công an Q1 dừng xe kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Riêng số ma túy thu giữ trong balô vải màu xám khi tiến hành khám xét tại nơi ở của P, P khai mua của thanh niên "Phi" với giá 600.000 đồng với mục đích để sử dụng nếu ai mua thì P bán lại kiếm lời. Việc cất giấu ma túy trên, P không nói cho D biết.

Ngoài ra, trước đó tại khách sạn A, D và P khai cả hai cùng nhau sử dụng ma túy tại đây, số ma túy trên được P mua của tên P2 với số tiền 200.000 đồng. P và D thỏa thuận mỗi người hùn 100.000 đồng để P trả số tiền ma túy đã mua của P2. Số ma túy trên D và P đã sử dụng hết. Dụng cụ sử dụng ma túy là ống thủy tinh (ống phểu) D mua để cùng P sử dụng ma túy, D đã vứt bỏ (không xác định được địa điểm vứt bỏ).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Quang D, Lê Tấn P và hình dấu Công an Q1, Quận E (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3273g (bảy phẩy ba hai bảy ba gam), loại Methamphetamine *(số mẫu vật còn lại sau giám định được gói trong 01 gói niêm phong số 948/23 Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trịnh Hải T2 và điều tra viên Võ Chí H2)*; 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Tấn P và hình dấu Công an xã B, huyện B (ký hiệu mẫu m) là ma túy

ở thể rắn, có khối lượng 0,3689g (không phẩy ba sáu tám chín gam), loại Methamphetamine *(số mẫu vật còn lại sau giám định được gói trong 01 gói niêm phong số 995/23 Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Thị H3 và điều tra viên Võ Chí H2)*; 01 (một) xe mô tô mang biển số 59N2-814.55, nhãn hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJF4602DY038144, số máy: JF46E-0038183; 01 (một) điện thoại di động hiệu S, số Imei: 351094568459661; 01 (một) điện thoại di động hiệu S, đã bị hư hỏng (không lên nguồn, vỡ màn hình, không rõ số Imei); 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei: 867816032025059; 01 (một) khẩu trang y tế; 01 (một) Balo vải màu xám -xanh; 01 (một) hộp nhựa màu đen (loại đựng tai nghe không dây); 01 (một) chai nhựa có nắp đậy màu vàng trên nắp được khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa tròn; 01 (một) cờ lê số 8; 03 (ba) cây đoãn bằng kim loại.

Tại bản Kết luận giám định số 4266/KL-KTHS ngày 03/5/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận như sau: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Quang D, Lê Tấn P và hình dấu Công an Q1, Quận E (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3273g (bảy phẩy ba hai bảy ba gam), loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 4285/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận như sau: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Tấn P và hình dấu Công an xã B, huyện B (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3689g (không phẩy ba sáu tám chín gam), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Tấn P và Huỳnh Quang D về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Tấn P và Huỳnh Quang D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Tấn P và Huỳnh Quang D với mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và đều nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ngoài ra, không có ý kiến tranh luận nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, các bị cáo Lê Tấn P và Huỳnh Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Tấn P và Huỳnh Quang D đã có hành vi mua chất ma túy nhằm bán lại cho người khác để hưởng khoản tiền chênh lệch và bị Cơ quan Công an bắt quả tang vào ngày 25/4/2023, thu giữ chất ma túy mà P và D dùng để mua bán với khối lượng 7,3273g (bảy phẩy ba hai bảy ba gam), loại Methamphetamine. Ngoài ra, khi Cơ quan Công an tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo P còn thu giữ 0,3689g (không phẩy ba sáu tám chín gam), loại Methamphetamine, đây là số ma túy P dùng để bán bán khi có người mua, số ma túy này bị cáo D không biết.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy mà bị cáo P sử dụng để mua bán là 7,6962g (bảy phẩy sáu chín sáu hai gam) loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tổng khối lượng chất ma túy mà bị cáo D sử dụng để mua bán là 7,3273g (bảy phẩy ba hai bảy ba gam), loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét các bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ, mua bán trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng các bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích hưởng lợi.

Xét đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, bị cáo D là người khởi xướng việc mua bán ma túy, P là người bỏ tiền ra và đi mua ma túy mang về để cùng với D đem ma túy đi bán, cả hai cùng rao bán ma túy trên mạng xã hội và nếu bán được sẽ chia tiền hưởng lợi ngang nhau. Như vậy vai trò của các bị cáo gần như tương đương nhau nhưng số ma túy của bị cáo P sử dụng mua bán nhiều hơn bị cáo D.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo luôn tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để các bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi, tuy nhiên các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và cũng chưa được hưởng lợi gì nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với việc P và D khai nhận cùng hùn tiền mua ma túy để cùng sử dụng trước đó vào ngày 25/4/2023 tại khách sạn "A L". Chỉ có lời khai của các bị cáo, không thu giữ được ma túy, mặt khác các vật dụng để sử dụng ma túy là ống thủy tinh (ống phẩu) mà D khai mua đến để cùng P cùng sử dụng ma túy, D đã vứt bỏ (không xác định được địa điểm vứt bỏ) nên không truy tìm, thu giữ được. Do đó không có đủ cơ sở xem xét xử lý các bị cáo về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 có Công văn chuyển nguồn tin tội phạm trên đến Công an huyện B, Thành H để tiếp tục điều tra xác minh theo thẩm quyền. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thanh niên tên "Phi" và đối tượng bán ma túy cho Lê Tân P3 và thanh niên tên "Ty" là đối tượng mua ma túy của Huỳnh Quang D và Lê Tấn P. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với thanh niên quen biết với Huỳnh Quang D qua mạng xã hội Facebook có nick "KEM" đặt mua ma túy từ Huỳnh Quang D cùng Lê Tấn P do không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Quang D, Lê Tấn P và hình dấu Công an Q1, Quận E (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3273g (bảy phẩy ba hai bảy ba gam), loại Methamphetamine *(số mẫu vật còn lại sau giám định được gói trong 01 gói niêm phong số 948/23 Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trịnh*

Hải T2 và điều tra viên Võ Chí H2); 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Tấn P và hình dấu Công an xã B, huyện B (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3689g (không phẩy ba sáu tám chín gam), loại Methamphetamine *(số mẫu vật còn lại sau giám định được gói trong 01 gói niêm phong số 995/23 Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Thị H3 và điều tra viên Võ Chí H2);* 01 (một) khẩu trang y tế; 01 (một) Balo vải màu xám -xanh; 01 (một) hộp nhựa màu đen (loại đựng tai nghe không dây); 01 (một) chai nhựa có nắp đậy màu vàng trên nắp được khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa tròn; 01 (một) cờ lê số 8; 03 (ba) cây đoãn bằng kim loại. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nữa nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe mô tô gắn biển số 59N2-814.55, nhãn hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJF4602DY038144, số máy: JF46E-0038183. Xét chiếc biển số 59N2-814.55 do ông Nguyễn Lê Kiến T đứng tên đăng ký, hiện nay ông T đia đâu không rõ, còn chiếc xe có số khung, số máy nêu trên do ông Lê Trần Quang M đứng tên chủ sở hữu, ông M đưa cho con ruột tên Lê Nguyễn Minh Q sử dụng, ông Q đã bị mất trộm tại phường C, Quận A và có trình báo Cơ quan Công an. Bị cáo P khai nhận chiếc xe do P cùng với Lê Tấn Đ (không rõ lai lịch) trộm cắp mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã có văn bản số 5800/CSĐT (MT) ngày 05/10/2023 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 thông báo về việc trộm cắp tài sản tại địa bàn Quận A và phối hợp xử lý chiếc xe và biển số nêu trên để theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử cần phải giao chiếc xe và biển số nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển giao vật chứng liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn Quận A giải quyết theo thẩm quyền.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu S, số Imei: 351094568459661; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei: 867816032025059 là tài sản cá nhân của các bị cáo, sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu S, đã bị hư hỏng (không lên nguồn, vỡ màn hình, không rõ số I) là tài sản cá nhân của bị cáo Lê Tấn P, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo P.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Tấn P 09 (chín) năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quang D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2023.

Căn cứ điểm a, b, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c Khoản 2; điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Quang D, Lê Tấn P và hình dấu Công an Q1, Quận E (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3273g (bảy phẩy ba hai bảy ba gam), loại Methamphetamine *(số mẫu vật còn lại sau giám định được gói trong 01 gói niêm phong số 948/23 Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trịnh Hải T2 và điều tra viên Võ Chí H2)*; 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Tấn P và hình dấu Công an xã B, huyện B (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3689g (không phẩy ba sáu tám chín gam), loại Methamphetamine *(số mẫu vật còn lại sau giám định được gói trong 01 gói niêm phong số 995/23 Q5, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Thị H3 và điều tra viên Võ Chí H2);* 01 (một) khẩu trang y tế; 01 (một) Balo vải màu xám -xanh; 01 (một) hộp nhựa màu đen (loại đựng tai nghe không dây); 01 (một) chai nhựa có nắp đậy màu vàng trên nắp được khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa tròn; 01 (một) cờ lê số 8; 03 (ba) cây đoãn bằng kim loại.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu S, số Imei: 351094568459661; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, số I: 867816032025059.

Trả lại cho bị cáo Lê Tấn P: 01 (một) điện thoại di động hiệu S, đã bị hư hỏng (không lên nguồn, vỡ màn hình, không rõ số I).

Giao cho Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) xe mô tô gắn biển số 59N2-814.55, nhãn hiệu Honda Airblade, số khung: RLHJF4602DY038144, số máy: JF46E-0038183 để phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền (Thực hiện theo Công văn số 5800/CSĐT (MT) ngày 05/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thanh Tiền